

**THÁNH THẦN:  
ĐĂNG CANH TÂN VÀ ĐỔI MỚI**  
Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống  
Lễ Trọng

(Cv 2:1-11; 1 Cr 12:3b-7.12-13; Ga 20:19-23)

Hôm nay, chúng ta cùng với Giáo Hội long trọng cử hành Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống. Đây là một trong ba lễ lớn mà người công giáo chúng ta được mời gọi phải “kiêng việc xác.” Hai lễ khác là Giáng Sinh và Phục Sinh. Khi cử hành Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống, chúng ta thường cầu xin Chúa Thánh Thần ban ơn cho chúng ta. Nhiều cộng đoàn giáo xứ hay cộng đoàn tu có truyền thống sau thánh lễ mỗi người bốc một mẩu giấy, trong đó viết một ơn Chúa Thánh Thần [mà họ đang cần]. Như chúng ta biết, có 7 ơn Chúa Thánh Thần, đó là: ơn khôn ngoan [giúp ta phân biệt điều phải, điều trái], ơn hiểu biết [giúp ta hiểu sâu xa hơn những điều Chúa và Giáo Hội dạy], ơn biết lo liệu [giúp ta đối diện và giải quyết mọi khó khăn trong cuộc sống], ơn sức mạnh [giúp ta chu toàn việc bổn phận và vượt qua mọi khó khăn], ơn thông minh [giúp ta nhận ra thánh ý Chúa], ơn đạo đức [giúp ta tin yêu Chúa và giúp đỡ người khác], và ơn kính sợ Thiên Chúa [giúp ta tôn kính sự công bằng và quyền phép Chúa và sợ làm phiền lòng Ngài]. Theo Thánh Tôma Aquinô và thần học kinh viện, bảy ơn Chúa Thánh Thần được chia ra làm hai nhóm để giúp hai khả năng của con người, đó là lý trí và ý chí. Nhóm giúp cho lý trí để biết Thiên Chúa và thánh ý Ngài bao gồm: ơn khôn ngoan, ơn hiểu biết và ơn thông minh. Nhóm giúp cho ý chí để yêu Thiên Chúa và muốn điều Ngài muốn bao gồm: ơn biết lo liệu, ơn sức mạnh, ơn đạo đức và ơn kính sợ Thiên Chúa.



Liên quan đến Chúa Thánh Thần, Thánh Phaolô trong thư gửi tín hữu Galát (5:22-23) nói đến 9 hoa trái của Chúa Thánh Thần như sau: “Còn hoa quả của Thần Khí là: bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hoà, tiết độ.” Tuy nhiên, truyền thống Kitô giáo đi theo bản Kinh Thánh Vulgate có 12 hoa trái của Chúa Thánh Thần, đó là: bác ái [giúp ta làm mọi việc vì mến Chúa], hoan lạc hay vui vẻ [giúp ta nhận biết lòng nhân từ của Chúa], bình an [kết quả của niềm vui, làm cho ta được thư thái], kiên nhẫn [giúp ta chịu những nghịch cảnh ở đời và những đau khổ do sự chết gây nên], nhân từ [thôi thúc ta làm sự lành cho mọi người], hoà nhã [phát sinh do lòng nhân từ trong lời nói và trong việc làm], nhẫn nại [làm ta kiên nhẫn chịu đựng lâu dài dù không có những khích lệ bên ngoài], hiền lành [kìm hãm nóng giận], tin tưởng [giúp ta trung thành, thẳng thắn trong những giao tế với mọi người], nhã nhặn [phát sinh điều độ, chừng mực trong hành động bên ngoài], tiết độ [chế ngự những dục vọng], và trong sạch [giúp canh phòng ngũ quan để chúng không trở nên dịp tội cho ta; giúp ta coi thân xác mình và thân xác người khác như đền thờ Chúa Thánh Thần]. Những hoa trái này của Chúa Thánh Thần đã hiện diện trong cuộc đời của chúng ta chưa? Chúng ta đã sinh ra được bao nhiêu hoa trái trong số 9 hoặc 12 hoa trái được nêu trên?

Những năm gần đây, chúng ta thấy nổi lên phong trào Thánh Linh. Những người theo phong trào này cầu nguyện dưới sự linh hứng của Thánh Linh [cầu nguyện với món quà ngôn ngữ]. Điều này chúng ta thấy được trình thuật trong bài đọc 1 hôm nay: “Khi đến ngày lễ Ngũ Tuần, mọi người đang tề tựu ở một nơi, bỗng từ trời phát ra một tiếng động,

như tiếng gió mạnh ùa vào đầy cả căn nhà, nơi họ đang tụ họp. Rồi họ thấy xuất hiện những hình lưỡi giống như lưỡi lửa tản ra đậu xuống từng người một. Và ai nấy đều được tràn đầy ơn Thánh Thần, họ bắt đầu nói các thứ tiếng khác, tùy theo khả năng Thánh Thần ban cho” (Cv 2:1-4). Hình ảnh các môn đệ nói được các thứ tiếng lạ thường được xem là hình ảnh đối ngược của tháp Babel. Trong biến cố tháp Babel, những người liên quan không hiểu nhau vì ngôn ngữ của họ bị xáo trộn. Còn biến cố Lễ Ngũ Tuần, mọi người liên hệ hiểu được những gì các Tông Đồ nói. Tác giả sách Công Vụ Các Tông Đồ cho chúng ta biết rằng các Tông Đồ nói được các thứ tiếng lạ, nhưng “ai nấy đều nghe các ông nói tiếng bản xứ của mình” (Cv 2:6). Sự kiện này làm cho nhiều người “sửng sốt và thán phục.” Tuy nhiên, điều đáng để chúng ta lưu ý ở đây là việc các Tông Đồ dùng “khả năng ngôn ngữ” của mình để “loan báo những kỳ công của Thiên Chúa!” (Cv 2:11). Những kỳ công đó chính là việc sáng tạo và “tái sáng tạo” [cứu độ]. Đây là điều mà tác giả Thánh Vịnh [Đáp Ca] cầu xin Thiên Chúa: “Lạy Chúa, xin gửi Thần Khí tới, và Ngài sẽ đổi mới mặt đất này” (Tv 103:30). Quả thật, “Ngài lấy sinh khí lại là chúng tắt thở ngay, mà trở về cát bụi. Sinh khí của Ngài, Ngài gửi tới, là chúng được dựng nên, và Ngài đổi mới mặt đất này” (Tv 103: 29bc-30). Nhìn từ khía cạnh này, sự hiện diện của Chúa Thánh Thần mang lại sự sống và sự đổi mới [sự sống lại]. Chi tiết này giúp chúng ta xét lại cuộc sống của mình, của gia đình [cộng đoàn tu], và của giáo xứ chúng ta. Ở nơi đâu có ghen ghét, hận thù và “chiến tranh,” ở đó chưa có sự mở lòng để đón nhận Chúa Thánh Thần. Ở đâu có sự chia rẽ, ở đó cần phải cầu xin Chúa Thánh Thần đến và cư ngụ trong cõi lòng của từng thành viên. Đây là điều Thánh Phaolô nói với tín hữu Côrintô được trích trong bài đọc 2 hôm nay.



Bài đọc 2 hôm nay nằm trong lời khuyến cáo của Thánh Phaolô cho cộng đoàn Côrintô, một cộng đoàn đang có sự chia rẽ. Thánh Phaolô chỉ ra cho chúng ta những vai trò sau của Chúa Thánh Thần: (1) giúp chúng ta nhận ra và tuyên xưng “Đức Giêsu là Chúa” (1 Cr 12:3b); (2) là suối nguồn các đặc sủng, công việc phục vụ, hoạt động [tông đồ, bác ái] (1 Cr 12:4-6). Ngài “làm mọi sự trong mọi người” và “tổ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung” (1 Cr 12:7). Chi tiết này nhắc nhở chúng ta về việc sử dụng những ân ban, những món quà Chúa Thánh Thần ban cho chúng ta [những tài năng] không phải cho riêng mình, nhưng là “vì ích chung.” Như vậy, một người sử dụng tài năng của mình để chỉ kiếm lợi và mang lại danh tiếng cho mình, là sử dụng sai món quà Chúa Thánh Thần ban. Khi mỗi người chúng ta sử dụng tài năng của mình vì lợi ích chung, chúng ta sẽ hiểu những lời tiếp theo của Thánh Phaolô: “Thật vậy, ví như thân thể người ta chỉ là một, nhưng lại có nhiều bộ phận, mà các bộ phận của thân thể tuy nhiều, nhưng vẫn là một thân thể, thì Đức Kitô cũng vậy. Thật thế, tất cả chúng ta, dầu là Do Thái hay Hy Lạp, nô lệ hay tự do, chúng ta đều đã chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí để trở nên một thân thể. Tất cả chúng ta đã được đầy tràn một Thần Khí duy nhất” (1 Cr 12:12-13). Từ những lời này, chúng ta nhận thấy Chúa Thánh Thần sẽ làm cho chúng ta nhận ra mỗi người là một chi thể trong thân thể. Như các chi thể làm việc vì lợi ích chung của thân thể, mỗi người chúng ta cũng làm việc trong sự hợp nhất với nhau vì lợi ích chung. Ở giữa chúng ta không nên có sự chia rẽ và phân biệt. Những người được “đầy tràn Thần Khí” là những người không bao giờ gây chia rẽ và đối xử phân biệt với anh chị em của mình.

Bài Tin Mừng hôm nay được đặt trong bối cảnh việc Chúa Giêsu hiện ra với các môn đệ. Thánh Gioan dùng trình thuật hiện ra của Chúa Giêsu cho các môn đệ “ở Giêrusalem” nhằm mục đích chỉ ra việc Ngài “trở lại” sẽ được thực hiện trong “giờ” Ngài được tôn vinh (x. Lc 24:36-43; 47-48). Chi tiết đầu tiên đáng lưu ý trong bài Tin Mừng hôm nay là việc sợ hãi của các môn đệ: “Vào chiều ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do Thái” (Ga 20:19a). Trong bối cảnh sợ hãi người Do Thái [những người đã lên án và giết Chúa Giêsu], Chúa Giêsu “đến, đứng giữa các ông và nói: “Bình an cho anh em!” (Ga 20:19b). Chi tiết này gợi cho chúng ta nhớ lại câu chuyện Chúa Giêsu đi trên mặt nước được trình thuật trong chương 6 (câu 16-21). Trong câu chuyện này, Thánh Gioan cho biết rằng: “Chiều đến, các môn đệ xuống bờ Biển Hồ, rồi xuống thuyền đi về phía Caphácnaum bên kia Biển Hồ. Trời đã tối mà Đức Giêsu chưa đến với các ông. Biển động, vì gió thổi mạnh. Khi đã chèo được chừng năm hoặc sáu cây số, các ông thấy Đức Giê-su đi trên mặt Biển Hồ và đang tới gần thuyền. Các ông hoảng sợ.” Các ông đang đi trong bóng đêm mà Chúa Giêsu vẫn “chưa đến” với các ông. Và khi Ngài đến, các ông sợ hãi vì tưởng Ngài là “ma.” Còn trong bài Tin Mừng hôm nay, các ông sợ “con người,” những người Do Thái. Ở đây, chúng ta thấy chi tiết các môn đệ sợ hãi vì tưởng Chúa Giêsu là ma được làm sáng tỏ qua việc Chúa Giêsu “cho các ông xem tay và cạnh sườn” (Ga 20:20). Khi xem xong, các ông vui mừng “vì được thấy Chúa.” Sự hiện diện của Chúa Giêsu mang lại bình an và đánh tan sự sợ hãi của các môn đệ. Điều này giúp chúng ta hiểu rằng Chúa Giêsu “đến” với chúng ta khi chúng ta đang “sợ hãi” những người muốn bắt, lên án và giết chúng ta. Đến đây, chúng ta tự hỏi: Chúng ta đã đi hết Mùa Phục Sinh, nhưng chúng ta đã có được sự bình an trong tâm hồn, trong gia đình [cộng đoàn], trong giáo xứ chưa? Nếu chưa, hãy xin Chúa Giêsu thổi hơi vào chúng ta để được canh tân trong Chúa Thánh Thần: “Người lại nói với các ông: “Bình an cho anh em! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em.” Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo: “Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ” (Ga 20:21-23). Qua những lời này, Chúa Giêsu muốn nói với chúng ta rằng Thần Khí Ngài ban cho chúng ta để chúng ta có khả năng “tha thứ.” Thật vậy, bình an chỉ có được khi chúng ta biết tha thứ cho nhau. Chúa Giêsu đã chết để tha thứ và giao hoà chúng ta với Chúa Cha. Đến lượt mình, chúng ta cũng phải tha thứ cho nhau để được bình an. Người không tha thứ là người luôn sống trong sự bất an! Chúng ta hãy xin Chúa Thánh Thần ban ơn giúp chúng ta tha thứ cho những người đã làm chúng ta tổn thương. Tha thứ là món quà lớn nhất của Chúa Thánh Thần!

